

*Lúc mưa, khô đắt :*

Vùng khu 4 trong mùa gió Lào có thể lấy rơm, cỏ hay lá mía khô ủ lên luống mía để giữ ẩm.

Cuối vụ mưa : cần dắp bẹt hai đầu rãnh giữa hai luống mía ; và giữa rãnh cũng dắp những bờ con để giữ nước của những cơn mưa cuối vụ hoặc mưa rào mùa gió Lào ở Khu tự.

Trong công tác lãnh đạo chỉ đạo tăng cường chăm bón, cần đặc biệt chú ý các huyện, các xã, hợp tác xã trồng nhiều mía, trong khu vực nhà máy, mặt khác cũng cần chú ý đến các huyện, xã, hợp tác xã ít mía nhưng nhiều khả năng chăm bón. Trong mỗi hợp tác xã, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phân loại ruộng mía xấu, trung bình, tốt, để có mục tiêu, có kế hoạch tập trung lực lượng chăm bón đưa xấu lên trung bình, đưa trung bình lên tốt, v. v...

Để lãnh đạo tiến hành tốt đợt chăm bón này, cần phải tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng cho nông dân, kịp thời giải quyết những mắc mưu về giá cả, về bán mía cây cho nhà máy, v. v... Cần lãnh đạo chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương chính sách về mía, như nghiên cứu thí hành biện pháp tạm ứng trước phân hóa học cho nông dân bón trước lúc các nhà máy và mậu dịch chưa ký được hết hợp đồng ; thực hiện tốt công tác khoanh vùng cung cấp mía cho nhà máy, chính sách đổi với che ép, công tác ký hợp đồng đặt mua, giải quyết tốt vấn đề giá cả và tổ chức quản lý mía ép nước, v.v...

Trong lúc lãnh đạo chỉ đạo chăm bón tốt cho năm nay, còn phải chuẩn bị cơ sở thực tế và lý luận để giải quyết các vấn đề sản xuất sẽ đề ra bức thiết trong năm sau. Do đó các Ty Nông nghiệp nên có kế hoạch để thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương về nghiên cứu thí nghiệm (giống, thời vụ, phân bón N, K ...) và điều tra cơ bản.

Tiếp tục phấn đấu hoàn thành kế hoạch diện tích, tích cực lãnh đạo tăng cường chăm bón, tăng năng suất bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tòng sản lượng mía 1960, bảo đảm đủ mía cung cấp cho hai nhà máy đường, đủ mía cung cấp cho chế biến tiêu thụ công thỏa mãn nhu cầu đường mệt ngày càng tăng của nhân dân. Đó là công tác quan trọng, khẩn trương, phức tạp, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, cụ thể, với những biện pháp tích cực và kiên quyết.

*Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 1960*

Bộ trưởng Bộ Nông lâm  
NGHIÊM XUÂN YÊM

## NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

**QUYẾT ĐỊNH** số 125-QĐ ngày 18-4-1960  
thành lập các Chi điểm Ngân hàng  
huyện thuộc tỉnh Hòa Bình và tỉnh  
Bắc Cạn.

## TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

*Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6 tháng 5 năm 1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 27 tháng 5 năm 1951 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt Nam;*

Xét nhu cầu công tác và đề nghị của các ông Trưởng Chi nhánh Ngân hàng Hòa Bình, Bắc Cạn, có sự đồng ý của Ủy ban hành chính lnh.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay thành lập các Chi điểm Ngân hàng sau đây ở các huyện :

#### Tỉnh Hòa Bình :

Chi điểm Lạc thủy hoạt động trong huyện Lạc thủy tách khỏi các Chi điểm Vũ bản và Chợ Đồn.

Chi điểm Chợ Bờ hoạt động trong huyện Đà Bắc.

Chi điểm Gò chè hoạt động trong huyện Kim Bôi.

Chi điểm Mai Châu hoạt động trong huyện Mai Châu.

Chi điểm Tân Lạc hoạt động trong huyện Tân Lạc, tách khỏi Chi điểm Vũ bản.

#### Tỉnh Bắc Cạn :

Chi điểm Ngân Sơn hoạt động trong huyện Ngân Sơn.

**Điều 2.** — Công tác mỗi Chi điểm trên sẽ do ông Trưởng chi nhánh ngân hàng tỉnh quy định theo nhu cầu công tác từng nơi.

**Điều 3.** — Các ông Chánh văn phòng, Giám đốc Vụ Tổ chức Lao động tiền lương Ngân hàng trung ương, các ông Trưởng chi nhánh Ngân hàng Hòa Bình, Bắc Cạn thi hành quyết định này.

*Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1960*

Tổng Giám đốc

Ngân hàng Quốc gia Việt Nam

LÊ VIỆT LUQONG

**QUYẾT ĐỊNH** số 132-QĐ ngày 18-4-1960  
thành lập các Chi kho phát hành.

## TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

*Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 29-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ban định tổ chức Ngân hàng Quốc gia Việt Nam;*

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** — Bắt đầu từ 21-4-1960 thành lập các Chi kho phát hành đặt tại các Chi điểm kê tên sau:

1. Chi điểm Vĩnh Lộc (thuộc Chi nhánh Ngân hàng Thanh hóa).

2. Chi điểm Cát Bà (thuộc Chi nhánh Ngân hàng Hải phòng).

3. Chi điểm Sơn Đông (thuộc Chi nhánh Ngân hàng Bắc giang).

**Điều 2.** — Cử các ông Trưởng chi điểm nói trên kiêm chủ nhiệm chi kho phát hành.

**Điều 3.** — Các ông Chủ nhiệm tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng Quốc gia Việt nam, và Trưởng chi nhánh, chi điểm có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 1960

Tổng Giám đốc  
Ngân hàng Quốc gia Việt nam  
LÊ VIỆT LUẬN

### BỘ VĂN HÓA

### QUYẾT ĐỊNH số 501-VH/TC ngày 30-3-1960 đổi tên Sở Phát hành sách trung ương ra Quốc doanh phát hành sách trung ương.

#### BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA

Căn cứ nghị quyết Hội đồng chính phủ họp trung tuần tháng 9-1955 về việc đổi Bộ Tuyên truyền ra Bộ Văn hóa; Căn cứ vào nghị định số 555-VH/TC ngày 13-11-1956 tách Sở phát hành sách trung ương ra khỏi Nhà in Quốc gia và nghị quyết kiện toàn tổ chức của Bộ Văn hóa 1959;

Xét tình chất và nhiệm vụ của Sở phát hành sách trung ương hiện nay;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Vụ xuất bản, ông Giám đốc Sở Phát hành sách trung ương và Giám đốc Vụ tổ chức cán bộ.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay đổi tên Sở phát hành sách trung ương ra Quốc doanh phát hành sách trung ương.

**Điều 2.** — Quốc doanh phát hành sách trung ương là một đơn vị doanh nghiệp có kinh tế hạch toán độc lập.

**Điều 3.** — Nhiệm vụ chung của Quốc doanh phát hành sách trung ương là:

— Tổng phát hành các loại sách và văn hóa phẩm khác bằng quốc văn của các nhà xuất bản và các cơ quan chính quyền, đoàn thể trong nước (cả Trung ương và địa phương) và sách quốc văn, ngoại văn nhập của nước ngoài (trừ thành phố Hà Nội có cơ quan phát hành sách ngoại văn riêng) để đảm bảo yêu cầu phục vụ các nhiệm vụ chính trị, văn hóa thường xuyên và đột xuất.

— Hướng dẫn về nghiệp vụ và kỹ thuật cho các Quốc doanh phát hành sách địa phương nhằm thực hiện các chính sách, chủ trương về phát hành sách của Bộ.

Giúp Bộ Văn hóa nghiên cứu xây dựng chủ trương, chính sách, chế độ của ngành phát hành nhằm làm cho công tác phát hành phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền, giáo dục nâng cao văn hóa cho nhân dân.

— Thực hiện nhiệm vụ của một doanh nghiệp Nhà nước, làm tốt công tác quản lý kế hoạch kinh doanh tài vụ nhằm bảo đảm và tích lũy vốn cho Nhà nước.

**Điều 4.** — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Giám đốc Vụ tổ chức cán bộ, Giám đốc Vụ xuất bản và Giám đốc Quốc doanh phát hành sách trung ương chịu quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 1960

Bộ trưởng Bộ văn hóa  
HOÀNG MINH GIÁM

### THÔNG TƯ số 2067-VH/TC ngày 15-4-1960 quy định tổ chức, nhiệm vụ và sự quan hệ của các cơ quan phát hành sách tỉnh, thành phố.

Dựa vào đề án tổ chức biên chế các cơ quan văn hóa địa phương số 404 ngày 5-3-1960 của Bộ Văn hóa.

Căn cứ quyết định số 501 ngày 30-3-1960 của Bộ Văn hóa về việc đổi tên Sở Phát hành sách trung ương ra Quốc doanh phát hành sách trung ương.

Xét tình hình công tác của ngành phát hành sách hiện nay Bộ quy định cụ thể về nhiệm vụ, tổ chức biên chế và quan hệ các ngành của các cơ quan phát hành sách tỉnh và thành phố như sau:

#### 1. NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN PHÁT HÀNH SÁCH TỈNH VÀ THÀNH PHỐ

Cơ quan phát hành sách địa phương vừa là một cơ quan phục vụ công tác văn hóa vừa là một doanh nghiệp của tỉnh hay thành phố, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Sở, Ty văn hóa.

Cơ quan phát hành sách địa phương sau khi phân cấp quản lý là một đơn vị kinh doanh hạch toán độc lập hoàn chỉnh có nhiệm vụ:

1. Tổng phát hành các loại sách và văn hóa phẩm của các nhà xuất bản, các cơ quan chính quyền, đoàn thể trong nước (cả Trung ương và địa phương) và sách quốc văn, ngoại văn nhập của nước ngoài (trừ thành phố Hà Nội có cơ quan phát hành sách ngoại văn riêng) để đảm bảo yêu cầu phục vụ các nhiệm vụ chính trị, văn hóa thường xuyên và đột xuất.